

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2017/HNGĐ-ST
Ngày 05-7-2017
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Doãn Thị Lệ

2. Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Hoa S, sinh năm 1987; địa chỉ: Đường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Trương Nhật H, sinh năm 1982; địa chỉ: Đường Đ, tổ 5, phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/02/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Huỳnh Thị Hoa S trình bày:

Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Hoa S và anh Trương Nhật H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đã được Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 14/6/2011. Sau khi kết hôn, chị S và anh H chung sống tại tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Quá trình chung sống anh H không quan tâm tới gia đình, không lo làm ăn. Chị S nhiều lần góp ý nên dẫn đến việc vợ chồng cãi nhau làm phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Để giữ hạnh phúc gia đình nên chị S đã cố gắng chịu đựng. Đến nay, chị S thấy anh H không thay đổi tính tình, không quan tâm đến gia đình và nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng hơn. Từ tháng 11/2016 đến nay, vợ chồng sống ly thân chị S đã chuyển

về tổ 4, thành phố P, tỉnh Gia Lai là nhà của cha mẹ đẻ đẻ sinh sống. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không quan tâm gì tới nhau và anh H cũng không có thể hiện mong muốn đoàn tụ vợ chồng. Vì vậy, chị S cho rằng mâu thuẫn vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Trương Nhật H.

Về con chung: Chị S và anh H có 01 con chung là cháu Trương Huỳnh Bảo Y, sinh ngày 15/10/2011. Hiện cháu Y đang ở với chị S nên chị S yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị S và anh H không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị S nộp bổ sung tài liệu: Đơn xin xác nhận đề ngày 13/6/2017 có nội dung: “Vào tối (21 giờ) ngày 12/6/2017, anh H có tới tìm chị S nhưng không được nên có hành động đập phá tài sản của gia đình cha mẹ của chị S” đã được Công an phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai xác nhận.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn là anh Trương Nhật H đều vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Biên bản xác minh ngày 23 tháng 3 năm 2017, tại: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai xác định Chị Huỳnh Thị Hoa S và anh Trương Nhật H sau khi kết hôn chung sống với nhau tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vào thời điểm xác minh thì chị S không còn sinh sống ở địa chỉ này.

Tại Biên bản xác minh ngày 17 tháng 5 năm 2017, tại: Tổ 4, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai xác định chị Huỳnh Thị Hoa S và cháu Trương Huỳnh Bảo Y đang sinh sống tại tổ 4, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Ý kiến Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

- Áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Hoa S

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Hoa S và anh Trương Nhật H

Về con chung: Giao con chung Trương Huỳnh Bảo Y, sinh ngày 15/10/2011 cho chị Huỳnh Thị Hoa S trực tiếp nuôi dưỡng.

Về án phí: Chị S phải chịu tiền án phí sơ thẩm ly hôn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Pleiku nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng:

Chị Huỳnh Thị Hoa S có đơn yêu cầu tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Trương Nhật H, địa chỉ tổ 5, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn là anh Trương Nhật H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Hoa S và anh Trương Nhật H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 14/6/2011. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị S và anh H là hợp pháp.

[4] Chị S cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh H không quan tâm tới gia đình, không lo làm ăn, chị S góp ý nên dẫn đến việc vợ chồng cãi nhau làm phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị S và anh H đã sống ly thân, không quan tâm gì tới nhau. Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của vợ chồng tại tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai và nơi cư trú hiện tại của chị S tại tổ 4, thành phố P, tỉnh Gia Lai đều thể hiện chị S và anh H không còn chung sống với nhau. Theo đơn xin xác nhận ngày 13/6/2017 có xác nhận của Công an phường Y về sự việc: “Vào tối (21 giờ) ngày 12/6/2017, anh H có tới tìm chị S nhưng không được nên có hành động đập phá tài sản của gia đình cha mẹ của chị S”. Quá trình giải quyết vụ án, anh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu xin ly hôn của chị S. Vì vậy, chị S cho rằng mâu thuẫn vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được là có căn cứ. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị S.

[5] Về con chung: Chị S và anh H có 01 con chung là cháu Trương Huỳnh Bảo Y, sinh ngày 15/10/2011. Hiện cháu Y đang ở chung với chị S và anh H không có ý kiến gì thể hiện nguyện vọng nuôi con. Mặt khác, trong thời gian vợ chồng sống ly thân, cháu Y được chị S chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo quyền lợi của con. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu xin được nuôi con của chị S.

[6] Về việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Chị S không yêu cầu anh H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Chị S và anh H không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về án phí: Chị S là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Hoa S.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Hoa S và anh Trương Nhật H.

2. Về con chung: Giao con chung Trương Huỳnh Bảo Y, sinh ngày 15/10/2011 cho chị Huỳnh Thị Hoa S trực tiếp nuôi dưỡng

3. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Hoa S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0002855 ngày 17/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, như vậy chị S đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.Pleiku;
- Chi cục THADS Tp.Pleiku;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- UBND phường Thống Nhất
- (Giấy CNKH số 48 ngày 14/6/2011);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)
Phan Công Tôn